

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 309/2020/HNGĐ –ST
Ngày: 03 – 12 - 2020
V/v tranh chấp: “Ly hôn và nuôi
con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tăng Hoàng Đa.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tấn Cường - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 03 tháng 12 năm 2020. Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 238/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020, Về việc: “Ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 438/2020/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy K, sinh năm 1996. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu vực TĐ, phường Phước T, quận OM, thành phố C.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1988. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Thới P 2, xã Tân T, huyện TL, thành phố C.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự: Luật sư Lê Văn P
- Công ty luật hợp danh Trung Phú Cần Thơ, thuộc đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị Thúy K là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Phía nguyên đơn - Bà Nguyễn Thị Thúy K yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh Minh T, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Huỳnh Nguyễn Khánh V, không yêu cầu ông Huỳnh Minh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị Thúy K và bà K thống nhất trình bày: Bà K và ông T kết hôn năm 2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai vào ngày 21 tháng 8 năm 2014. Sau khi thành hôn thì bà K và ông T về chung sống tại khu vực Thới Đông, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Đến ngày 22 tháng 8 năm 2020 thì bà K và ông T ly thân nhau cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc ly thân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi, chung sống không hạnh phúc. Quá trình chung sống thì bà K và ông T có 01 con chung tên Huỳnh Nguyễn Khánh V, sinh ngày 20/7/2015. Từ khi ly thân thì cháu Vy sống chung với ông T cho đến nay. Lý do, ông T đang nuôi dưỡng là do ông T uy hiếp và ẵm con chung về bên nhà cha mẹ ruột ông T, bà K có đi thăm con nhưng do mâu thuẫn gay gắt nên quyết định làm đơn xin ly hôn và yêu cầu được nuôi con.

Nay bà K xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông T nên xin ly hôn với ông Huỳnh Minh T.

Về con chung: Bà K yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Huỳnh Nguyễn Khánh V, sinh ngày 20/7/2015 mà không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà K và ông T không có tài sản chung cũng như không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà K hiện đang làm công nhân cho Công ty chế biến thủy sản, có thu nhập bình quân 4.300.000 đồng trở lên. Thời gian làm việc: Sáng đi chiều về có điều kiện chăm lo cho con chung tốt.

Ông Huỳnh Minh T trình bày: Thống nhất với lời trình bày của bà K về thời điểm kết hôn, đăng ký kết hôn, quá trình chung sống, con chung, người đang trực tiếp nuôi con, thời điểm ly thân, nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc ly thân theo ông là do vợ chồng bất đồng quan điểm về việc ở trọ, sống riêng với gia đình bên vợ nhưng bà K không đồng ý, ông cũng thừa nhận việc nóng tính như bà K trình bày và ông hứa khắc phục để về sống chung với bà K. Ông và bà K ly thân từ ngày 22/8/2020 cho đến nay. Khi ly thân thì cháu V sống với ông, do ông trực tiếp chăm sóc và hiện nay đang học lớp lá tại trường mầm non Tân Thạnh (thuộc xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai).

Nay bà K xin ly hôn với ông thì ông không đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị Thúy K mà xin được đoàn tụ với bà K để nuôi dạy con chung.

Về con chung: Trường hợp ly hôn ông yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Huỳnh Nguyễn Khánh V, sinh ngày 20/7/2015 mà không yêu cầu bà K phải cấp dưỡng nuôi con, ông cũng có việc làm và thu nhập ổn định để nuôi con.

Về tài sản chung: Ông thống nhất với bà K là không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông và bà K không thiếu nợ ai cũng như không ai thiếu nợ ông, bà.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán cũng như Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận (có bài phát biểu kèm theo).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà K và ông T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bà K vẫn giữ quan điểm xin ly hôn với ông Huỳnh Minh T. Ông T thì không đồng ý ly hôn với bà K mà xin được đoàn tụ với bà K. Vấn đề này thấy rằng: Mâu thuẫn vợ chồng của bà K và ông T đã đến mức trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu. Tòa án đã hòa giải hàn gắn nhằm động viên cho bà K và ông T đoàn tụ nhưng không có kết quả. Đối ông T vẫn không tự hàn gắn, đoàn tụ được với bà K. Xét đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nếu tiếp tục chung sống không đem lại hạnh phúc cho cả hai. Hội đồng xét xử nghĩ cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà K mà bác yêu cầu xin đoàn tụ của ông T. Cho bà Nguyễn Thị Thúy K ly hôn với ông Huỳnh Minh T là đúng với thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Bà K và ông T đều có yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung mà không yêu cầu bên còn lại phải cấp dưỡng nuôi con. Vấn đề này Hội đồng xét xử thấy rằng cháu Huỳnh Nguyễn Khánh V, sinh ngày 20/7/2015 mặc dù đang do ông Huỳnh Minh T trực tiếp nuôi dưỡng kể từ thời điểm ông T và bà K ly thân, nhưng xét cháu Huỳnh Nguyễn Khánh V là nữ rất cần sự chăm sóc của người mẹ để có thể phát triển bình thường về tâm, sinh lý mà không ai có thể thay thế được. Và lại, việc giao Huỳnh Nguyễn Khánh V cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng con chung không làm mất đi quyền lui tới thăm nom và chăm sóc con chung của ông T. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung của bà K, không chấp nhận yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là Huỳnh Nguyễn Khánh V của ông T. Cần giao Huỳnh Nguyễn Khánh V, sinh ngày 20/7/2015 cho bà Nguyễn Thị Thúy K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung tròn 18 tuổi. Bà K trình bày có đủ điều kiện về kinh tế và thời gian để chăm lo việc ăn học, đảm bảo sự phát triển bình thường của con chung. Bà K không có yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Bà K và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Bà K và ông T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Cần buộc bà Nguyễn Thị Thúy K chịu nộp theo quy định của pháp luật.

[7] Đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị Thúy K là có cơ sở để chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 28, 35, 39, Khoản 4 Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự .

Áp dụng Điều 56, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Thúy K. Cho bà Nguyễn Thị Thúy K và ông Phạm Minh T được ly hôn với nhau.

Về con chung: Chấp nhận yêu cầu được trực tiếp nuôi con của bà Nguyễn Thị Thúy K; Không chấp nhận yêu cầu được trực tiếp nuôi con của ông Huỳnh Minh T. Giao Huỳnh Nguyễn Khánh V, sinh ngày 20/7/2015 cho bà Nguyễn Thị Thúy K trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Ông Huỳnh Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Huỳnh Minh T được quyền lui tới thăm nom và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con khi có yêu cầu của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung: Bà K và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Bà K và ông T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí:

Buộc bà Nguyễn Thị Thúy K chịu nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chuyển 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 015861 ngày 29/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Lai thành tiền án phí. Bà Nguyễn Thị Thúy K đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai. Có mặt nguyên đơn, bị đơn. Báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND Tp Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Thới Lai;
- UBND xã Tân Thạnh;
- Đương sự;
- Lưu hs, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Tuyên